

VL, ngày 06 tháng 12 năm 2021

Số: 141/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/2021/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn YM, xã DQ, huyện GL, thành phố HN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Nam L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn TN, xã LD, huyện VL, tỉnh HY.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Hà C, sinh ngày 02/10/2011

Cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 01/4/1014.

Cháu C và cháu Đ là con của chị Thu A và anh L. Người giám hộ cho cháu C và cháu Đ là chị Thu A và anh L.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Nam L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Nam L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Nguyễn Nam L có hai con chung là cháu Nguyễn Hà C, sinh ngày 02/10/2011 và cháu Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 01/4/2014. Chị Thu A và anh L thỏa thuận giao cháu C cho chị Thu A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Đ cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Thu A và anh L không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị Thu A và anh L đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và ruộng nông nghiệp: Chị Thu A và anh L đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thu A chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000772 ngày 08 tháng 9 năm 2021 của C cục Thi hành án dân sự huyện VL, chị Thu A đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Thu A tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- C cục THA huyện VL
- UBND xã LĐ
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Lâm

